|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****HUYỆN KON RẪY** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /KH-UBND | *Kon Rẫy, ngày tháng năm* |

# KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Nghị định số** **47/2020/NĐ-CP ngày 29 tháng 4**

 **năm 2020 của Chính phủ trên địa bàn huyện Kon Rẫy**

Thực hiện Kế hoạch số 3618/KH-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh về triển khai Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về việc quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước; Công văn số 4396/UBND-KGVX ngày 18 năm 12 năm 2023 của UBND tỉnh về điều chỉnh, bổ sung một số nội dung tại Kế hoạch số 3618/KH-UBND ngày 07/10/2021 của UBND tỉnh;

Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định 47/2020/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ trên địa bàn huyện Kon Rẫy, như sau:

# I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tăng cường công tác quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện, đẩy mạnh triển khai xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số.

- Xác định cụ thể các nội dung, nhiệm vụ cần triển khai thực hiện theo quy định của Nghị định.

- Phân công trách nhiệm cụ thể cho các đơn vị, địa phương; làm căn cứ để đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Nghị định.

# II. NHIỆM VỤ CỦA KẾ HOẠCH

# 1. Rà soát, bổ sung, hoàn thiện các văn bản, quy định

# a) Phòng Văn hóa và Thông tin:

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban có liên quan rà soát các văn bản, quy định làm hạn chế việc kết nối, chia sẻ dữ liệu; báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phương án chỉnh sửa phù hợp với quy định của Nghị định.

- Đối với các văn bản, quy định không thuộc phạm vi ban hành của huyện, tổng hợp tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện đề nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung phù hợp *(đồng thời báo cáo Sở Thông tin và Truyền thông để theo dõi thực hiện)*.

b) Các phòng, ban thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn rà soát các văn bản, quy định; báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, điều chỉnh (*nếu có*), Phòng Văn hóa và Thông tin tổng hợp, tham mưu theo quy định.

**2. Ban hành danh mục cơ sở dữ liệu; quản lý, khai thác và sử dụng dữ liệu**

Trên cơ sở Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh ban hành tại Quyết định số 528/QĐ-UBND, ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

a) Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện: kết nối, chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu của tỉnh và các hệ thống thông tin phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước và cơ sở dữ liệu quốc gia.

- Triển khai giải pháp kết nối, tích hợp đầy đủ các dữ liệu thuộc danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung của huyện về Kho cơ sở dữ liệu dùng chung để chia sẻ, khai thác; hướng dẫn các đơn vị định kỳ rà soát, bổ sung; tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân huyện điều chỉnh, bổ sung danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung khi có phát sinh, thay đổi trong quá trình khai thác thực tế.

b) Các cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu thuộc danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung theo thẩm quyền quản lý các cơ sở dữ liệu, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin:

- Rà soát quy định nội dung dữ liệu được phép chia sẻ, đối tượng được chia sẻ phù hợp với các quy định pháp luật chuyên ngành và các hình thức chia sẻ dữ liệu theo đúng quy định về tổ chức và quản lý cơ sở dữ liệu. Xây dựng, cập nhật các quy chế quản lý khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu hiện có để đảm bảo phù hợp các nội dung quy định của Nghị định.

**3. Rà soát cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin đã và đang thực hiện bảo đảm tuân thủ quy định phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu.**

a) Các đơn vị, địa phương:

- Rà soát, tổng hợp và đánh giá toàn bộ hiện trạng dữ liệu trong phạm vi của mình quản lý đang được lưu trữ trong các cơ sở dữ liệu để xác định chất lượng dữ liệu, khả năng chia sẻ và sử dụng bởi các cơ quan bên ngoài theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 9 của Nghị định. Trong trường hợp dữ liệu không đảm bảo sử dụng cho nhiều mục đích khác nhau thì xây dựng kế hoạch hoàn thiện, nâng cấp dữ liệu để sử dụng cho việc chia sẻ rộng rãi.

- Rà soát các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin quản lý và chia sẻ dữ liệu theo quy định tại Khoản 2 Điều 27 của Nghị định để tiến hành tích hợp, thực hiện kết nối, tích hợp các dữ liệu thuộc danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung của huyện về Kho cơ sở dữ liệu dùng chung của huyện.

b) Phòng Văn hóa và Thông tin hướng dẫn các đơn vị, địa phương rà soát, đánh giá các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin quản lý và chia sẽ dữ liệu; hỗ trợ đăng tải, cập nhật, quản lý các thông tin về dịch vụ chia sẻ dữ liệu trong trường hợp cần thiết.

# 4. Xây dựng kế hoạch và triển khai cung cấp dữ liệu mở

# a) Các đơn vị, địa phương[[1]](#footnote-1) cung cấp cơ sở dữ liệu về Phòng Văn hóa và Thông tin trước ngày 26/3/2024 (có phụ lục 01, 02 kèm theo).

b) Phòng Văn hóa và Thông tin:

Hướng dẫn các đơn vị, địa phương rà soát dữ liệu theo quy định của Nghị định.

**5. Về quản trị dữ liệu, quản trị chia sẻ, khai thác dữ liệu**

a) Các đơn vị, địa phương chủ động rà soát, đảm bảo các điều kiện cần thiết để thực hiện kết nối và chia sẻ dữ liệu theo quy định, khai thác có hiệu quả.

b) Phòng Văn hóa và Thông tin:

Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu xây dựng kế hoạch công bố dữ liệu mở thuộc phạm vi quản lý, đảm bảo cung cấp dữ liệu mở đúng tiến độ và phù hợp.

# III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**1. Phòng Văn hóa và Thông tin**

a)Tổ chức tuyên truyền các nội dung của Nghị định và Kế hoạch này đến các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện để tổ chức thực hiện.

b)Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Nghị định và Kế hoạch này.

c) Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Mục II, Kế hoạch này.

**2. Phòng Tài chính – Kế hoạch**: tham mưu Ủy ban nhân dân huyện bố trí kinh phí để thực hiện nhiệm vụ quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu và các nhiệm vụ xây dựng, chuẩn hóa các cơ sở dữ liệu đã xây dựng thúc đẩy khai thác, sử dụng dữ liệu vào các hoạt động chỉ đạo, điều hành, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng trên địa bàn huyện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn liên quan.

# 3. Các phòng, ban thuộc UBND huyện, các đơn vị, địa phương:

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền đến cán bộ, công chức, viên chức về các nội dung của Nghị định và Kế hoạch này để nâng cao nhận thức, trách nhiệm, hiệu quả trong công tác quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số trong cơ quan nhà nước.
2. Chủ động nghiên cứu, triển khai thực hiện các nội dung của Nghị định và các nhiệm vụ được giao tại Mục II, Kế hoạch này; đảm bảm chất lượng, đúng thời gian quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Phòng Văn hóa và Thông tin để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, điều chỉnh phù hợp./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - VP UBND tỉnh(b/c);- TT Huyện ủy (b/c);- Chủ tịch, các PCT UBND huyện (đ/b);- Các phòng, ban ngành thuộc huyện (t/h); - UBND các xã, thị trấn (t/h);- Lãnh đạo Phòng Văn hóa và Thông tin;- Trang thông tin điện tử huyện (đ/tin);- Lưu: VT, VHTT. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****CHỦ TỊCH****Võ Văn Lương** |

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Kinh tế - Hạ tầng, phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên, Phòng Tài chính – Kế hoạch. [↑](#footnote-ref-1)